

Số: 46/2017/QĐST- DS

Xuyên Mộc, ngày 05 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2017/TLST- DS ngày 18 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã H, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1950

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1951

Nơi đăng ký HKTT: Cách Mạng Tháng Tám, Hẻm A, khu phố B, phường C, thành phố N, tỉnh Tây Ninh.

Nơi làm việc: Doanh nghiệp tư nhân H. Trụ sở: Tổ A, ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà B: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1950. Nơi đăng ký HKTT: Cách Mạng Tháng Tám, Hẻm A, khu phố B, phường C, thành phố N, tỉnh Tây Ninh. Nơi làm việc: Doanh nghiệp tư nhân H. Trụ sở: Tổ A, ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trần Thị T số tiền gốc là 1.100.000.000đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng) và số tiền lãi là 80.000.000đồng (Tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu 23.700.000đồng (Hai mươi ba triệu bảy trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch;

- Bà Trần Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.500.000đồng (Hai mươi hai ngàn năm trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 0005346 ngày 18-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Xuyên Mộc;
- CCTHADS H. Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trần Hiến